

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Long An quản lý
tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Phương án Quản lý và khai thác sử dụng quỹ đất công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ kế hoạch số 9448/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc rà soát, xử lý tồn tại đối với đất do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 880/TTr-STNMT ngày 14 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Ủy ban nhân dân xã Long An tiếp tục quản lý 13 thửa đất tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Thửa đất số 141, tờ bản đồ địa chính số 40 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 55,5 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3518/2022, tỷ lệ 1/200 do Trung tâm



Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

2. Thửa đất số 81, tờ bản đồ địa chính số 43 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 29.863,6 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3519/2022, tỷ lệ 1/2.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

3. Thửa đất số 28, tờ bản đồ địa chính số 44 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 1.409,9 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3520/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

4. Thửa đất số 50, tờ bản đồ địa chính số 44 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 1.422,3 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3762/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 9 tháng 9 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 13 tháng 9 năm 2022 (kèm theo).

5. Thửa đất số 103, tờ bản đồ địa chính số 4 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 102,3 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2966/2022, tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 9 tháng 6 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15 tháng 6 năm 2022 (kèm theo).

6. Thửa đất số 246, tờ bản đồ địa chính số 63 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 561,2 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2971/2022, tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 9 tháng 6 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15 tháng 6 năm 2022 (kèm theo).

7. Thửa đất số 52, tờ bản đồ địa chính số 16 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 8,4 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3514/2022, tỷ lệ 1/200 do Trung tâm

Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

8. Thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính số 6 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 1.974,0 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3510/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

9. Thửa đất số 3, tờ bản đồ địa chính số 6 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 1.309,0 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3511/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

10. Thửa đất số 26, tờ bản đồ địa chính số 6 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 2.481,9 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3512/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

11. Thửa đất số 68, tờ bản đồ địa chính số 13 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 1.493,0 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3513/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

12. Thửa đất số 121, tờ bản đồ địa chính số 23 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 1.072,2 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3516/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

13. Thửa đất số 136, tờ bản đồ địa chính số 40 xã Long An, huyện Long Thành, diện tích 196,6 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3517/2022, tỷ lệ 1/500 do



Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 (kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Căn cứ Điều 1 Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Giao Ủy ban nhân dân xã Long An quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn, chiếm, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật, bàn giao lại đất khi nhà nước thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử (đăng tin);
- Lưu VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi